

Bản án số: 16/2022/HS - ST

Ngày: 13 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Nhân và bà Ngô Thị Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Bảo Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 06/2022/TLST- HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 30/3/2022 đối với bị cáo: Nguyễn Minh T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 09/01/1994. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Nguyễn T và bà Cao Thị T. Vợ Hồ Thị C, con có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 21/7/2021 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản người khác.

Nhân thân:

Ngày 30/9/2016, bị Công an phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 24/12/2016 và ngày 23/9/2017 bị Công an Đồn Nam Long, Công an huyện Quảng Ninh xử phạt tiền về vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2021 cho đến nay, theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Võ Thị Đ, sinh năm 1990, nghề nghiệp: làm ruộng, địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1980, nghề nghiệp: buôn bán, địa chỉ: Tiểu khu 1, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Bà Cao Thị T, sinh năm 1964, nghề nghiệp: Làm ruộng, địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991, nghề nghiệp: buôn bán, địa chỉ: Thôn 6 L, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 12/11/2021, Nguyễn Minh T, sinh năm 1994, ở thôn N, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình điều khiển xe mô tô BKS: 73G1-224.43 đi từ nhà đến khu vực thôn H, xã A thì thấy nhà chị Võ Thị Đ, sinh năm 1990, ở thôn H đang mở cửa. T đứng ngoài cổng gọi vào thì trong nhà không có ai trả lời. T liền đi vào trong nhà và thấy không có ai ở nhà, T thấy 02 (hai) chiếc điện thoại di động để ở trên tủ nhựa trong phòng ngủ. T gọi thêm mấy lần nữa nhưng không thấy ai trả lời, nên lén lút lấy trộm hai điện thoại bỏ vào túi quần rồi chạy ra ngoài, sau đó điều khiển xe mô tô đi về thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. T đến quán di động L ở 157 đường T, phường Đ, thành phố Đ và bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25, màu xanh vừa trộm được cho chị Nguyễn Thị Thu H ở xã L, thành phố Đồng Hới (là nhân viên cửa hàng) với giá 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng), còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen T giữ lại để sử dụng. Đến tối ngày 14/11/2021, anh Nguyễn Thanh H (chủ cửa hàng điện thoại di động L) ở phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình bán điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25 cho một người không quen biết với giá 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá số 27/BB-KLĐG ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen giá trị còn lại 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25, màu xanh giá trị còn lại 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng), tổng giá trị tài sản là: 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tiến hành tạm giữ từ Nguyễn Minh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen; tạm giữ từ Nguyễn Thanh H 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), tiền lãi H bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25; tạm giữ từ Cao Thị T 01 (một) xe mô tô BKS: 73H1-224.43, màu đỏ đen, nhãn hiệu Wave RSX.

- Việc xử lý vật chứng:

Ngày 21/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Đ, sinh năm 1990, ở thôn H, xã A, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; 01 (một) xe mô tô BKS: 73G1-224.43, màu đỏ đen, nhãn hiệu Wave RSX cho chủ sở hữu là bà Cao Thị Th, sinh năm 1964, ở thôn N, xã H, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Võ Thị Đ đã nhận lại được 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu

OPPO A83 màu đen. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25, màu xanh, chị Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T mua trả lại cho chị 01 (một) chiếc điện thoại mới giống như chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25 mà T đã trộm cắp của chị.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 03/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Sau thời gian tạm giam Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ háms lợi, ý thức coi thường pháp luật và nhằm mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân, nên khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 12/11/2021 Nguyễn Minh T đã vào nhà chị Võ Thị Đ tại thôn H, xã A, huyện Quảng Ninh, lợi dụng lúc chủ tài sản không quản lý tài sản, đã lén lút trộm cắp tài sản của chị Võ Thị Đ 02 máy điện thoại di động, 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C25, màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen bỏ vào túi quần rồi chạy ra ngoài, sau đó điều khiển xe mô tô đi về thành phố Đồng Hới, Quảng Bình. T đến quán di động L ở 157 đường T, phường Đ, thành phố Đ, Quảng Bình và bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25, màu xanh vừa trộm được cho chị Nguyễn Thị Thu H ở xã L, thành phố Đ (là nhân viên cửa hàng) với giá

1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng), còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen T giữ lại để sử dụng

Tại bản kết luận định giá số 27/BB-KLĐG ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen giá trị còn lại 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25, màu xanh giá trị còn lại 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng), tổng giá trị tài sản là: 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Minh T là người trưởng thành, đủ trình độ nhận thức, am hiểu về pháp luật và xã hội nhất định, nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện về đạo đức lối sống, lười lao động nhưng muốn có tiền một cách nhanh chóng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của công dân. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội gây thiệt hại không lớn và tại phiên tòa bị hại chị Võ Thị Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa Chị Võ Thị Đ đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Vật chứng: Số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) từ Nguyễn Thanh H nộp đây là số tiền chênh lệch mà anh H đã thu được nhờ bán điện thoại di động nhãn Realme C25 do T trộm cắp nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Trong vụ án này, Nguyễn Minh T khai đã bán 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25, màu xanh cho anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thu H (là chủ quán và nhân viên của cửa hàng điện thoại di động L), anh H và chị H không biết điện thoại do T trộm cắp được mà có, sau khi biết được đó là tài sản do T trộm cắp, anh H đã giao nộp số tiền chênh lệch mà anh H đã thu được nhờ bán điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25 là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) cho Cơ quan CSĐT nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thu H.

Đối với xe mô tô BKS: 73G1-224.43, Nguyễn Minh T dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là của bà Cao Thị T (là mẹ đẻ Nguyễn

Minh T), bà T không biết xe T lấy xe đi để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy không xem xét trách nhiệm đối với bà T.

[8] Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/12/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm b, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Số tiền 400.000 đ (Bốn trăm ngàn đồng). Số tiền có tại kho bạc Nhà nước Quảng Ninh – Quảng Bình theo biên bản giao nhận tài sản ngày 20/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh - Quảng Bình.

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/4/2022), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo và những người TGTT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã Hiền Ninh;
- Lưu HSVA, VP.

Châu Mạnh Cường